

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC

LÊ THANH SỬ - ĐẶNG THUY ANH - NGUYỄN THỊ THANH MAI - PHẠM QUỲNH -
HOÀNG THỊ NHO - NGUYỄN THỊ THU THỦY - NGUYỄN ĐỨC MINH

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

- **Module THCS 34:**
Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở
- **Module THCS 35:**
Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trung học cơ sở
- **Module THCS 36:**
Giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở
- **Module THCS 37:**
Giáo dục vì sự phát triển bền vững ở trường trung học cơ sở
- **Module THCS 38:**
Giáo dục hoà nhập trong giáo dục trung học cơ sở

(Dành cho giáo viên trung học cơ sở)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Bản quyền thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo – Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.
Cấm sao chép dưới mọi hình thức.

MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU.....	9
Module THCS 34: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP	
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	11
A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	12
B. MỤC TIÊU.....	15
C. NỘI DUNG.....	16
<i>Nội dung 1. Vị trí, vai trò và mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....</i>	<i>16</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....	16
Hoạt động 2: Tìm hiểu mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....	20
<i>Nội dung 2. Nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....</i>	<i>24</i>
Hoạt động: Tìm hiểu nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....	24
<i>Nội dung 3. Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....</i>	<i>35</i>
Hoạt động 1: Định hướng chung về đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	35
Hoạt động 2: Tìm hiểu những yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	36
Hoạt động 3: Tìm hiểu khái niệm định hướng đổi mới phương pháp dạy học.....	37
Hoạt động 4: Tìm hiểu một số phương pháp cụ thể theo định hướng đổi mới.....	38
Hoạt động 5: Tìm hiểu những kỹ thuật dạy học tích cực được vận dụng trong tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	45
<i>Nội dung 4. Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....</i>	<i>52</i>
Hoạt động: Thiết kế một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.....	52
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	57
Module THCS 35: GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ.....	59
A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	60

B. MỤC TIÊU.....	61
C. NỘI DUNG.....	61
Hoạt động 1: Tìm hiểu quan niệm và phân loại kỹ năng sống.....	61
Hoạt động 2: Tìm hiểu vai trò và mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học cơ sở.....	65
Hoạt động 3: Tìm hiểu nội dung và nguyên tắc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học cơ sở.....	71
Hoạt động 4: Tìm hiểu phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học cơ sở trong các môn học và hoạt động giáo dục.....	86
Hoạt động 5: Tìm hiểu một số kỹ thuật dạy học tích cực.....	92
Hoạt động 6: Tổng kết.....	101
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	102
Module THCS 36: GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ.....	103
A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	104
B. MỤC TIÊU.....	105
C. NỘI DUNG.....	106
<i>Nội dung 1. Khái niệm giá trị sống và phân loại giá trị sống.....</i>	<i>106</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm giá trị sống.....	106
Hoạt động 2: Tìm hiểu chuẩn mực xã hội và quan hệ của chuẩn mực xã hội với giá trị sống.....	108
Hoạt động 3: Phân loại giá trị sống.....	110
<i>Nội dung 2. Vai trò và mục tiêu của giáo dục giá trị sống cho học sinh phổ thông.....</i>	<i>113</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của giáo dục giá trị sống cho học sinh phổ thông.....	113
Hoạt động 2: Tìm hiểu mục tiêu của việc giáo dục giá trị sống cho học sinh phổ thông.....	115
<i>Nội dung 3. Nội dung giáo dục giá trị sống cho học sinh.....</i>	<i>117</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của hoà bình.....	117
Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của tôn trọng.....	118
Hoạt động 3: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của yêu thương.....	120
Hoạt động 4: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của khoan dung.....	122
Hoạt động 5: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của hạnh phúc.....	124
Hoạt động 6: Tìm hiểu nội dung của trách nhiệm.....	126
Hoạt động 7: Tìm hiểu nội dung của sự hợp tác.....	128
Hoạt động 8: Tìm hiểu nội dung của sự khiêm tốn.....	129
Hoạt động 9: Tìm hiểu nội dung của trung thực.....	131
Hoạt động 10: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của giản dị.....	133
Hoạt động 11: Tìm hiểu nội dung của tự do.....	134
Hoạt động 12: Tìm hiểu nội dung và biểu hiện của đoàn kết.....	136

<i>Nội dung 4. Phương pháp giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở qua các môn học và hoạt động giáo dục.....</i>	<i>140</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu các phương pháp giáo dục giá trị sống cho học sinh trong nhà trường trung học cơ sở.....	140
Hoạt động 2: Giáo dục giá trị sống thông qua các phương pháp dạy học tích cực và các kĩ thuật dạy học.....	148
D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ	152
E. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	154
Module THCS 37: GIÁO DỤC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	155
A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	156
B. MỤC TIÊU.....	156
C. NỘI DUNG.....	157
<i>Nội dung 1. Phát triển bền vững.....</i>	<i>157</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu những thách thức đối với địa phương, quốc gia và toàn cầu.....	157
Hoạt động 2: Tìm hiểu khái niệm phát triển bền vững.....	160
<i>Nội dung 2. Giáo dục vì sự phát triển bền vững.....</i>	<i>170</i>
Hoạt động: Tìm hiểu giáo dục vì sự phát triển bền vững.....	170
<i>Nội dung 3. Tích hợp phát triển bền vững trong dạy học</i>	<i>180</i>
Hoạt động: Tìm hiểu việc tích hợp phát triển bền vững vào dạy và học.....	180
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	197
Module THCS 38: GIÁO DỤC HO NHẬP TRONG GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ.....	199
A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	200
B. MỤC TIÊU.....	201
C. NỘI DUNG.....	202
<i>Nội dung 1. Học sinh khuyết tật.....</i>	<i>202</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu về các dạng khuyết tật của học sinh trung học cơ sở.....	202
Hoạt động 2: Thống kê một số quan niệm và khái niệm thường gặp khi nói về học sinh khuyết tật.....	204
Hoạt động 3: Tìm hiểu về tính quy luật trong sự phát triển sinh lí của con người và ảnh hưởng của các dạng khuyết tật khác nhau đến sự phát triển sinh lí của học sinh khuyết tật trung học cơ sở.....	209
Hoạt động 4: Tìm hiểu năng lực và nhu cầu của học sinh khuyết tật.....	211
Hoạt động 5: Thực tập xác định năng lực và nhu cầu của học sinh khuyết tật.....	213
Hoạt động 6: Chơi trò đóng vai học sinh có khuyết tật.....	213

Hoạt động 7: Liệt kê những khó khăn do môi trường gây ra cho học sinh có một dạng khuyết tật nhất định.....	214
<i>Nội dung 2. Một số vấn đề cơ bản về giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....</i>	<i>215</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm kỹ năng đặc thù.....	216
Hoạt động 2: Tìm hiểu bản chất của giáo dục chuyên biệt, giáo dục hội nhập và giáo dục hoà nhập.....	218
Hoạt động 3: So sánh môi trường và điều kiện giáo dục học sinh khuyết tật theo ba hình thức giáo dục.....	220
Hoạt động 4: Tìm hiểu về mục tiêu của giáo dục.....	222
Hoạt động 5: Xác định mục tiêu của giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	223
Hoạt động 6: Thống kê các điều kiện cần thiết để thực hiện giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	225
Hoạt động 7: Bổ sung thông tin về các điều kiện thực hiện giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	226
Hoạt động 8: Thống nhất về các điều kiện cần thiết để thực hiện giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	227
Hoạt động 9: Tìm hiểu phương án thích nghi những điều kiện hiện tại để có thể thực hiện giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	228
Hoạt động 10: Tìm hiểu phương án thích nghi với điều kiện địa phương để tổ chức giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	228
<i>Nội dung 3. Quy trình giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....</i>	<i>229</i>
Hoạt động 1: Thực hiện thí nghiệm để làm sáng tỏ khái niệm về quy trình.....	230
Hoạt động 2: Thống nhất về quy trình giáo dục.....	231
Hoạt động 3: Tìm hiểu những khả năng và nhu cầu của học sinh khuyết tật.....	232
Hoạt động 4: Tìm hiểu về các phương pháp và phương tiện sử dụng tìm hiểu khả năng và nhu cầu của học sinh khuyết tật.....	233
Hoạt động 5: Thảo luận về mục tiêu và tính hiện thực, hiệu quả của mục tiêu.....	234
Hoạt động 6: Thực hiện xây dựng mẫu bản kế hoạch giáo dục cá nhân.....	235
Hoạt động 7: Tìm hiểu việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân.....	236
Hoạt động 8: Tìm hiểu những phát sinh có thể khi thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân.....	237
Hoạt động 9: Tìm hiểu chung về việc đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật; sự khác nhau giữa đánh giá học sinh khuyết tật với đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	238
Hoạt động 10: Tìm hiểu các nội dung đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập.....	239
<i>Nội dung 4. Dạy học lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....</i>	<i>240</i>
Hoạt động 1: Tìm hiểu về lớp học có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	240
Hoạt động 2: Xác định về yêu cầu đối với giáo viên dạy học trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	241

Hoạt động 3: Xác định mục tiêu bài dạy học phù hợp với tất cả các đối tượng học sinh trong lớp học hoà nhập.....	242
Hoạt động 4: Tìm hiểu về các cách thức điều chỉnh nội dung chương trình dạy học trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	243
Hoạt động 5: Thiết kế mẫu bản kế hoạch bài dạy học hiệu quả trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	244
Hoạt động 6: Thực hành xây dựng mẫu của bản kế hoạch một bài dạy học cho học sinh có dạng khuyết tật cụ thể.....	245
Hoạt động 7: Tìm hiểu khái niệm dạy học tương tác và hiệu quả của dạy học tương tác trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	246
Hoạt động 8: Thực hành phương pháp dạy học tương tác trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	247
Hoạt động 9: Tìm hiểu khái niệm cá biệt hoá trong dạy học tại lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	247
Hoạt động 10: Thực hành dạy học cá biệt hoá trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	248
Hoạt động 11: Trao đổi về việc sử dụng và ứng dụng phương tiện dạy học phổ thông vào dạy học trong lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	248
Hoạt động 12: Tìm hiểu định hướng sử dụng phương tiện đặc thù trong dạy học học sinh khuyết tật học hoà nhập.....	249
<i>Nội dung 5. Tổ chức giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....</i>	<i>250</i>
Hoạt động 1: Thống kê một số văn bản pháp quy về giáo dục học sinh khuyết tật.....	251
Hoạt động 2: Tìm hiểu thực trạng nhận thức của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, gia đình và cộng đồng về giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật.....	255
Hoạt động 3: Thảo luận về các hình thức tuyên truyền có hiệu quả tại địa phương để cộng đồng ủng hộ giáo dục hoà nhập.....	255
Hoạt động 4: Tìm hiểu về nhóm bạn của học sinh khuyết tật.....	256
Hoạt động 5: Thực hành xây dựng nhóm bạn của học sinh khuyết tật.....	257
Hoạt động 6: Tìm hiểu việc huy động các nguồn lực trong giáo dục học sinh khuyết tật.....	257
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	259

LỜI GIỚI THIỆU

Giáo viên là một trong những nhân tố quan trọng quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước. Do vậy, Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên. Một trong những nội dung được chú trọng trong công tác này là bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

BDTX chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên là một trong những mô hình nhằm phát triển nghề nghiệp liên tục cho giáo viên và được xem là mô hình có ưu thế giúp số đông giáo viên được tiếp cận với các chương trình phát triển nghề nghiệp.

Tiếp nối chu kì II, chu kì III BDTX giáo viên mầm non, phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng chương trình BDTX giáo viên và quy chế BDTX giáo viên theo tinh thần đổi mới nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác BDTX giáo viên trong thời gian tới. Theo đó, các nội dung BDTX chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên đã được xác định, cụ thể là:

- Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (nội dung bồi dưỡng 1);
- Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (nội dung bồi dưỡng 2);
- Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (nội dung bồi dưỡng 3).

Theo đó, hằng năm mỗi giáo viên phải xây dựng kế hoạch và thực hiện ba nội dung BDTX trên với thời lượng 120 tiết, trong đó: nội dung bồi dưỡng 1 và 2 do các cơ quan quản lý giáo dục các cấp chỉ đạo thực hiện và nội dung bồi dưỡng 3 do giáo viên lựa chọn để tự bồi dưỡng nhằm phát triển nghề nghiệp liên tục của mình.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên với cấu trúc gồm ba nội dung bồi dưỡng trên. Trong đó, nội dung bồi dưỡng 3 đã được xác định và thể hiện dưới hình thức các module bồi dưỡng làm cơ sở cho giáo viên tự lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hằng năm của mình.

Để giúp giáo viên tự học, tự bồi dưỡng là chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã giao cho Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chủ trì xây dựng bộ tài liệu gồm các module tương ứng với nội dung bồi dưỡng 3 nhằm phục vụ công tác BDTX giáo viên tại các địa phương trong cả nước. Ở mỗi cấp học, các module được xếp theo các nhóm tương ứng với các chủ đề trong nội dung bồi dưỡng 3.

Mỗi module bồi dưỡng được biên soạn như một tài liệu hướng dẫn tự học, với cấu trúc chung gồm:

- Xác định mục tiêu cần bồi dưỡng theo quy định của Chương trình BDTX giáo viên;
- Hoạch định nội dung giúp giáo viên thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng;
- Thiết kế các hoạt động để thực hiện nội dung;
- Thông tin cơ bản giúp giáo viên thực hiện các hoạt động;
- Các công cụ để giáo viên tự kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

Tuy nhiên, do đặc thù nội dung của từng lĩnh vực cần bồi dưỡng theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên nên một số module có thể có cấu trúc khác.

Tài liệu được thiết kế theo hình thức tự học, giúp giáo viên có thể học ở mọi lúc, mọi nơi. Bằng các hoạt động học tập chủ yếu trong mỗi module như: đọc, ghi chép, làm bài thực hành, bài tập tự đánh giá, bài kiểm tra nhanh, bài tập tình huống, tóm lược và suy ngẫm... giáo viên có thể tự lĩnh hội kiến thức cần bồi dưỡng, đồng thời có thể thảo luận những vấn đề đã tự học với đồng nghiệp và tận dụng cơ hội để áp dụng kết quả BDTX trong hoạt động giảng dạy và giáo dục của mình.

Các tài liệu BDTX này sẽ được bổ sung thường xuyên hàng năm để ngày càng phong phú hơn nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp đa dạng của giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông và giáo viên tại các trung tâm giáo dục thường xuyên trong cả nước.

Bộ tài liệu này lần đầu tiên được biên soạn nên rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các giáo viên, các cán bộ quản lý giáo dục các cấp để tác giả cập nhật, bổ sung tài liệu ngày một hoàn thiện hơn.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo (Toà nhà 8C – Ngõ 30 – Tạ Quang Bửu – P. Bách Khoa – Q. Hai Bà Trưng – TP. Hà Nội) hoặc Nhà xuất bản Đại học Sư phạm (136 – Xuân Thủy – P. Dịch Vọng – Q. Cầu Giấy – TP. Hà Nội).

Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo

LÊ THANH SỬ

MODULE THCS

34

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ
LÊN LỚP Ở TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Giáo dục là một quá trình hoạt động kết hợp với vai trò chủ đạo của giáo viên và sự tự giác tích cực, độc lập tự giáo dục, tự rèn luyện của học sinh nhằm hình thành ý thức, tình cảm và chủ yếu là hành vi, thói quen đạo đức phù hợp với chuẩn mực xã hội đã quy định cho học sinh.

Nhân cách học sinh được hình thành qua hai con đường cơ bản: con đường dạy học và con đường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có vị trí và ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện của học sinh, vì nó có nội dung phong phú hơn, các hình thức giáo dục đa dạng hơn, hấp dẫn hơn, phạm vi tiến hành rộng rãi hơn, khả năng liên kết các lực lượng giáo dục dồi dào hơn.

Để nâng cao chất lượng giáo dục thì vai trò của người giáo viên trong quá trình giáo dục học sinh là rất quan trọng. Người giáo viên phải là người không những giỏi về chuyên môn mà còn phải có kĩ năng nghiệp vụ sư phạm tốt, trong đó có kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh nói chung, đặc biệt có kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nói riêng.

Giáo dục chỉ có hiệu quả cao khi nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển tâm, sinh lí lứa tuổi. Vì vậy, nội dung, phương pháp, các hình thức tổ chức giáo dục phải căn cứ vào đặc điểm lứa tuổi.

Học sinh trung học cơ sở là lứa tuổi thiếu niên (từ 11 – 15 tuổi) với đặc trưng nổi bật là sự nhảy vọt về sự phát triển sinh lí, lứa tuổi dậy thì, phát dục. Đây là giai đoạn đổi thay từ trẻ nhỏ thành người lớn, sự chuyển biến từ tuổi thơ sang trưởng thành. Các em nhận ra sự phát triển mạnh mẽ và đột ngột đó, bắt đầu chú ý đến cơ thể, đến vẻ ngoài của mình. Do đó, nhà sư phạm cần chú ý đến đặc điểm này ở học sinh để có những tác động giáo dục phù hợp. Lứa tuổi này muốn khẳng định các giá trị phẩm chất và năng lực của bản thân, muốn sống tự lập, mong làm việc có ý nghĩa. Sự tham gia vào đời sống của người lớn, đảm nhiệm một số công việc của người lớn ở lứa tuổi này đã làm thay đổi quan niệm, thái độ đối với các em “*không còn là trẻ con nữa*”. Điều này làm tăng tính tích cực trong học tập, trong hoạt động xã hội của học sinh. Tuy nhiên, ở lứa tuổi này các em cũng chưa hiểu rõ hạn chế về sức lực của mình, hoặc các em có sự đánh giá lại các giá trị của người lớn. Những biểu hiện bướng bỉnh, dễ bị

kích động, sự vụng về, kết quả học tập giảm sút là những biểu hiện dễ thấy ở lứa tuổi này. Sự thay đổi về tính tình, hay e thẹn, nhút nhát hoặc khoe khoang, có khi hăng hái nhiệt tình, rồi thờ ơ... là biểu hiện mất thăng bằng trong đời sống tâm lý tuổi dậy thì.

Để định hướng tốt cho sự phát triển nhân cách của các em, các thầy, cô giáo cần nghiên cứu thể giới nội tâm của các em, hiểu rõ nhu cầu, đặc điểm tâm sinh lý để kịp điều chỉnh, uốn nắn, thúc đẩy, lôi cuốn học sinh vào các loại hoạt động.

Một trong những đặc điểm tâm lý của nhân cách lứa tuổi thiếu niên là *“cảm giác là người lớn”*. Ở lứa tuổi này, sự trưởng thành về mặt xã hội là sự chuẩn bị quan trọng để các em gia nhập vào xã hội người lớn. Quá trình tự ý thức đang diễn ra mạnh mẽ ở tuổi này: mong muốn, khát vọng là người lớn, ý thức được mình không còn là trẻ con. Tính tích cực xã hội của các em biểu hiện ở chỗ, rất nhạy bén với chuẩn mực, hành vi của người lớn.

Đặc biệt ở lứa tuổi thiếu niên, giao lưu nhóm bạn ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nhân cách. Quan hệ bạn bè vượt ra khỏi phạm vi nhà trường, trở thành quan trọng, thậm chí đẩy lùi học tập xuống hàng thứ hai đối với lứa tuổi này. Những hiện tượng biến đổi đột ngột về tính cách, lối sống của thiếu niên nhiều khi ảnh hưởng lớn từ bạn bè. Tình bạn ở lứa tuổi này khác với lứa tuổi nhi đồng ở chỗ: vị trí của trẻ nhi đồng phụ thuộc vào sức học, là cơ sở để thiết lập tình bạn, thì ở lứa tuổi thiếu niên, điều quan trọng lại là những phẩm chất của tình bạn, sự nhanh trí, tính can đảm và kỹ năng làm chủ bản thân...

Tóm lại, nắm vững những đặc điểm về tâm, sinh lý của học sinh trung học cơ sở là nền tảng quan trọng đối với các lực lượng giáo dục. Giáo dục nhà trường cần chú ý đến những đặc điểm trên để tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nếu không chú ý đến các đặc điểm này sẽ không thể phát huy được tính tích cực, vai trò chủ thể sáng tạo của học sinh.

Nắm vững những đặc điểm phát triển tâm, sinh lý của học sinh trung học cơ sở, người giáo viên mới có thể tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho các em. Đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tính tích cực hoạt động, vai trò chủ thể của học sinh là yếu tố cơ bản quyết định hiệu quả giáo dục của loại hình hoạt động này.

Hiện nay, tính tích cực hoạt động của học sinh nhìn chung chưa cao, các em còn thụ động trong mọi khâu của quy trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Trong quá trình triển khai thực hiện chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, đa số học sinh chưa được bồi dưỡng, huấn luyện để phát huy các kĩ năng tự quản như: kĩ năng tham gia; kĩ năng giao tiếp, hoà nhập; kĩ năng tổ chức, quản lí, điều khiển hoạt động tập thể... Thực tế, giáo viên chủ nhiệm và những người tổ chức hoạt động chưa khai thác được tối đa những tiềm năng sáng tạo, tính tích cực của mỗi học sinh. Vì vậy, *tính thụ động của đa số học sinh trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp vẫn là một thực tế đáng quan tâm. Chính vì vậy, việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động cho giáo viên là một yêu cầu quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.*

Module này sẽ giúp người học hiểu rõ hơn vị trí, vai trò và mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở; nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở theo định hướng đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

Module này cũng yêu cầu người học biết cách tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, có kĩ năng thiết kế và thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở có hiệu quả.

Module gồm các nội dung chính sau:

1. Vị trí, vai trò và mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
2. Nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
3. Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
4. Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.



B. MỤC TIÊU

Học xong module này, người học cần đạt được các mục tiêu sau:

1. Về kiến thức

- Xác định rõ vị trí, vai trò của của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- Nêu được mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- Trình bày được các nội dung tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- Nêu lên được các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông.

2. Về kĩ năng

- Có kĩ năng thiết kế các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cụ thể ở trường trung học cơ sở.
- Nâng cao kĩ năng tổ chức và thực hành hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

3. Về thái độ

- Có thái độ tích cực trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- Có niềm tin và thực sự cầu thị khi thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

VỊ TRÍ, VAI TRÒ VÀ MỤC TIÊU CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

**Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục
ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.**

1. Nhiệm vụ

- **Bạn hãy suy nghĩ từ những trải nghiệm của bản thân và những kiến thức đã tích lũy được để trả lời một số câu hỏi dưới đây:**

1) Hãy nêu vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

2) Hãy trình bày vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với việc phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh.

3) Hãy nêu những biểu hiện của tính tích cực hoạt động của học sinh trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- **Bạn hãy ghi lại kết quả suy nghĩ của bạn về đáp án cho câu hỏi trên.**

Bạn có thể tham khảo thêm các thông tin trích dẫn dưới đây để hoàn thiện câu trả lời của bạn.

2. Thông tin phản hồi

- * Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) đã xác định khái quát tính pháp lý về vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong công tác giáo dục học sinh, Theo đó, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một bộ phận thống nhất của quá trình giáo dục toàn diện trong nhà trường. Vị trí, vai trò có tính pháp lý của hoạt

động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường là: *Các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.*

Theo Đặng Vũ Hoạt, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: là một trong ba kế hoạch đào tạo (đó là kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp, kế hoạch hướng nghiệp dạy nghề) của trường trung học cơ sở nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo của cấp học theo các hướng giáo dục: nhân văn, khoa học và kỹ thuật.¹

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có vai trò sau:

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là sự nối tiếp hoạt động dạy – học, do đó tạo nên sự hài hoà, cân đối của quá trình sư phạm toàn diện, thống nhất nhằm “hiện thực hoá” mục tiêu của cấp học.
 - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp vừa củng cố, vừa phát triển quan hệ giao tiếp và hoạt động giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên, giữa các lớp trong trường và cộng đồng xã hội.
 - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thu hút và phát huy được tiềm năng của các lực lượng giáo dục xã hội và gia đình để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh.
 - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là việc tổ chức giáo dục thông qua hoạt động thực tiễn của học sinh về khoa học – kỹ thuật, lao động công ích, hoạt động xã hội, hoạt động nhân đạo, văn hoá văn nghệ, thẩm mỹ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí... để giúp các em hình thành và phát triển nhân cách (đạo đức, năng lực, sở trường...).
- * *Vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với việc phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh:*

Có thể nói tính tích cực hoạt động là thành phần rất cơ bản trong cấu trúc của một nhân cách. Tính tích cực đó chỉ có thể được nảy sinh và phát triển bằng sự tham gia trực tiếp của con người vào hoạt động.

Đối với học sinh, tính tích cực hoạt động là một trong những yêu cầu không thể thiếu được của quá trình học tập và rèn luyện của các em.

¹ Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở, NXB Giáo dục, 1999.*

Tham gia vào hoạt động tập thể là cách tốt nhất để học sinh được rèn luyện tính tích cực. Chính vì vậy, nhà trường cần tổ chức nhiều hoạt động khác nhau, tạo cho mọi học sinh có cơ hội để rèn luyện tính tích cực hoạt động cho bản thân mình. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với các hình thức tổ chức đa dạng giữ vai trò rất quan trọng trong việc phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với tính đa dạng của nó sẽ thu hút học sinh tham gia vào quá trình tổ chức hoạt động. Tính đa dạng và phong phú của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thể hiện rõ ở nội dung hoạt động, các hình thức tổ chức hoạt động, các điều kiện thực hiện hoạt động. Chính điều đó sẽ là một trong những yếu tố quan trọng kích thích tính tích cực hoạt động của học sinh.
- Để phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh thì hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giữ vai trò chủ chốt trong các hoạt động giáo dục ở nhà trường. Với đặc thù của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, với chương trình và quỹ thời gian thực hiện được khẳng định trong chương trình, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã tạo nên những điều kiện thuận lợi để học sinh rèn luyện tính tích cực hoạt động.
- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có nhiệm vụ liên kết các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia vào quá trình tổ chức hoạt động. Trong mối liên kết này, nhà trường giữ vai trò chủ đạo điều phối các quan hệ, trong đó có quan hệ giữa học sinh với giáo viên và với những lực lượng giáo dục khác. Chính những mối quan hệ này tạo ra tiền đề để học sinh phát huy tính tích cực hoạt động, giúp các em có thêm kinh nghiệm trong việc tổ chức và điều khiển hoạt động. Có thể coi đây là vai trò gián tiếp của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong việc thúc đẩy tính tích cực hoạt động của học sinh.

* *Những biểu hiện của tính tích cực hoạt động của học sinh trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp:*

Trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tính tích cực được biểu hiện khi học sinh tham gia vào quá trình tổ chức và điều khiển hoạt động của chính tập thể mình.

- Thứ nhất, tìm tòi và lựa chọn các hình thức hoạt động đa dạng khác nhau nhằm thoả mãn nhu cầu của các em. Đây là một biểu hiện của tính tích cực hoạt động của học sinh. Các em thích những hoạt động do chính chúng tự đề xuất và tự tổ chức.

- Thứ hai, tính tích cực của học sinh được thể hiện trong việc chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động, phân công nhau chuẩn bị các công việc cho hoạt động. Trong quá trình chuẩn bị, học sinh tự bàn bạc và tìm ra những biện pháp thực hiện các công việc cho hoạt động.
- Thứ ba, tính tích cực còn được thể hiện ở sự tham gia nhiệt tình và sáng tạo của học sinh. Mỗi học sinh với tư cách là chủ thể của hoạt động sẽ tham gia đóng góp ý kiến nhằm thống nhất các công việc cần chuẩn bị cho hoạt động. Các em cùng nhau suy nghĩ để tìm ra những hình thức hoạt động mới, hấp dẫn phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của tập thể mình.
- Thứ tư, tính tích cực còn được thể hiện ở khâu đánh giá kết quả hoạt động. Trên cơ sở những tiêu chí đánh giá, các em cùng nhau xem xét và phân tích những mặt đạt được, đồng thời tự rút ra những điểm còn hạn chế cần phải khắc phục.
- Thứ năm, sự phối hợp điều khiển một cách nhịp nhàng giữa các em giữ vai trò điều khiển hoạt động cũng là một biểu hiện của tính tích cực hoạt động của học sinh.

3. Câu hỏi tự đánh giá

- 1) Theo bạn, tính tích cực hoạt động của học sinh trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được biểu hiện như thế nào?
- 2) Bạn hãy trình bày vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với việc phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh. Cho ví dụ minh họa.

Hoạt động 2: Tìm hiểu mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

1. Nhiệm vụ

Bạn đã hiểu rõ và sâu sắc vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, nhưng việc quan trọng và cần thiết là bạn phải hiểu và nắm được mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Điều đó sẽ giúp bạn xác định, tìm hiểu, khai thác các nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với yêu cầu tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có hiệu quả hơn. Nghĩa là bạn phải đi tìm lời giải đáp cho các câu hỏi sau đây:

- 1) Hãy trình bày mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

2) Hãy nêu các nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

Bạn hãy trao đổi với đồng nghiệp và nghiên cứu các tài liệu liên quan, cùng suy ngẫm để đưa ra các câu trả lời đầy đủ và thực tế nhất.

2. Thông tin phản hồi

* *Mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.*

Mục tiêu giáo dục là một hệ thống các chuẩn mực của một mẫu hình nhân cách cần hình thành ở một đối tượng người được giáo dục nhất định. Đó là một hệ thống cụ thể các yêu cầu xã hội trong mỗi thời đại, trong từng giai đoạn xác định đối với nhân cách một loại đối tượng giáo dục.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là điều kiện thuận lợi để học sinh phát huy vai trò chủ thể của mình trong hoạt động, nâng cao tính tích cực hoạt động, qua đó rèn luyện những nét nhân cách của con người phát triển toàn diện.

Với ý nghĩa đó, mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở nhằm:

- Củng cố và khắc sâu những kiến thức của các môn học; mở rộng và nâng cao hiểu biết cho học sinh về các lĩnh vực của đời sống xã hội, làm phong phú thêm vốn tri thức, kinh nghiệm hoạt động tập thể của học sinh.
- Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi trung học cơ sở như: kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hoá; kỹ năng tổ chức quản lý và tham gia các hoạt động tập thể với tư cách là chủ thể của hoạt động; kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; củng cố, phát triển các hành vi, thói quen tốt trong học tập, lao động và công tác xã hội.
- Bồi dưỡng thái độ tự giác tích cực tham gia các hoạt động tập thể và hoạt động xã hội; hình thành tình cảm chân thành, niềm tin trong sáng với cuộc sống, với quê hương đất nước; có thái độ đúng đắn đối với các hiện tượng tự nhiên và xã hội.

Như vậy, việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phải nhằm thoả mãn ba mục tiêu trên, sao cho học sinh thực sự trở thành chủ thể tích cực, sáng tạo nhằm phát huy, phát triển tiềm năng của các em. Phát huy tính tích cực hoạt động của học sinh chính là nhân tố cơ bản tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở nhà trường.

* *Nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở:*

- Nhiệm vụ giáo dục về nhận thức:
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh bổ sung, củng cố và hoàn thiện những tri thức đã được học trên lớp. Đồng thời qua các hoạt động thực tế, học sinh có thêm những hiểu biết, những kiến thức mới, mở rộng nhận quan với thế giới xung quanh, với cộng đồng xã hội.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh biết vận dụng những tri thức đã học để giải quyết các vấn đề do thực tiễn đời sống (tự nhiên, xã hội) đặt ra.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh định hướng nhận thức, biết tự điều chỉnh hành vi đạo đức, lối sống phù hợp. Qua đó cũng từng bước làm giàu thêm vốn sống, kinh nghiệm thực tế, xã hội cho các em.

- + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh định hướng chính trị, xã hội, có những hiểu biết nhất định về truyền thống đấu tranh cách mạng, truyền thống xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống văn hoá tốt đẹp của quê hương, đất nước... Đồng thời làm tăng thêm sự hiểu biết của các em về Bác Hồ, về Đảng, về Đoàn, Đội, để các em thực hiện tốt nghĩa vụ của người học sinh, người đội viên, đoàn viên.
- + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh có những hiểu biết tối thiểu về các vấn đề có tính thời đại như: hoà bình và hữu nghị, dân số, môi trường, tệ nạn xã hội, pháp luật, đời sống...
- Nhiệm vụ giáo dục về thái độ:
 - + Trước hết, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phải tạo cho học sinh sự hứng thú và lòng ham muốn hoạt động. Hoạt động phải mang lại lợi ích cho học sinh để thu hút, lôi cuốn các em tự giác tham gia thì mới đạt được hiệu quả giáo dục.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp từng bước hình thành cho học sinh niềm tin vào các giá trị mà các em phải vươn tới, đó là các giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc, của quê hương, đất nước, của trường, của lớp... để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tích cực, công dân có ích cho xã hội mai sau.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bồi dưỡng cho học sinh những tình cảm đạo đức trong sáng (tình cảm thầy – trò, tình cảm bạn bè, tình yêu quê hương, đất nước...) qua đó giúp các em biết trân trọng những cái tốt, cái đẹp; biết ghét những cái xấu, cái lỗi thời không phù hợp trong cuộc sống.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bồi dưỡng, xây dựng cho học sinh lối sống và nếp sống phù hợp với đạo đức, pháp luật, truyền thống tốt đẹp của địa phương, của đất nước.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rèn luyện cho học sinh tính tích cực, tính năng động sẵn sàng tham gia những hoạt động xã hội, hoạt động tập thể của trường, của lớp vì lợi ích chung, vì sự trưởng thành và tiến bộ của bản thân.
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp còn góp phần giáo dục cho học sinh tình đoàn kết hữu nghị với thiếu nhi quốc tế, với các dân tộc khác trên thế giới.
- Nhiệm vụ giáo dục kỹ năng:
 - + Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rèn luyện cho học sinh những kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hoá, những thói quen

tốt trong học tập, lao động và rèn luyện.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rèn luyện cho học sinh những kĩ năng tự quản, trong đó có kĩ năng tổ chức, kĩ năng điều khiển, kĩ năng tham gia và thực hiện một hoạt động tập thể có hiệu quả; kĩ năng nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động.
- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rèn luyện cho học sinh các kĩ năng tự giáo dục, tự điều chỉnh, kĩ năng hoà nhập để thực hiện tốt các nhiệm vụ, các vấn đề đặt ra của hoạt động, của thực tiễn.

3. Câu hỏi tự đánh giá

Hãy trình bày ngắn gọn về mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

Nội dung 2

NỘI DUNG CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Hoạt động: Tìm hiểu nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

1. Nhiệm vụ

Để thực hiện hoạt động này, bạn cần tra cứu thêm tài liệu, tổng kết kinh nghiệm và trải nghiệm của bản thân bạn để giải quyết các bài tập đặt ra dưới đây:

1) Bạn hãy liệt kê các nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp mà bạn biết.

2) Bạn hãy trình bày các loại hình và nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

3) Bạn hãy trình bày nội dung chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

Bạn hãy cùng trao đổi trong nhóm học tập của mình và ghi lại kết quả vào sổ học tập của bạn.

2. Thông tin phản hồi

Thực tế, nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rất phong phú và đa dạng, chủ yếu tập trung vào 5 loại hình hoạt động sau đây:

** Hoạt động xã hội và nhân văn:*

- Hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện về chính trị, xã hội trong nước và quốc tế hoặc những sự kiện đáng chú ý ở địa phương.
- Thi tìm hiểu những truyền thống tốt đẹp của nhà trường, của địa phương...
- Tuyên truyền cổ động về nội quy nhà trường, những quy định về pháp luật (như Luật Giao thông, trật tự công cộng...); những chính sách lớn của nhà nước (như dân số, bảo vệ môi sinh, môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội...) và những quy định của địa phương.
- Hướng ứng và tham gia các hoạt động lễ hội, hoạt động văn hoá, truyền thống ở địa phương.
- Công tác Trần Quốc Toản và các hoạt động nhân đạo đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện khác như thăm hỏi và giúp đỡ các gia đình, các cá nhân có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt ở địa phương, các bạn trong lớp, trong trường đau yếu, tật nguyền, nghèo khổ. Chia sẻ với các bạn cùng trang lứa (trong nước hoặc quốc tế) gặp khó khăn về thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh... với các hình thức phù hợp; thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm ở địa phương...
- Phụ trách Sao Nhi đồng (ở địa phương, ở trường tiểu học kết nghĩa).

** Hoạt động văn hoá nghệ thuật và thẩm mĩ:*

- Sinh hoạt văn nghệ thơ ca, múa hát, kịch ngắn, kịch câm, tấu, kể chuyện, âm nhạc... được thể hiện dưới các hình thức khác nhau.
- Đọc sách báo, xem phim, xem biểu diễn văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật.
- Tham quan các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử.
- Du lịch, cắm trại.
- Thi vẽ đẹp học sinh tuổi thiếu niên.
- Thi khéo tay và trưng bày triển lãm những sản phẩm và thành tích nhân ngày hội học sinh của trường hoặc kết hợp trong một hoạt động tập thể theo chủ đề của lớp. Ví dụ, có thể tổ chức cho học sinh thi thêu, đan, cắm hoa, may vá, vẽ, nặn... trưng bày vở sạch chữ đẹp, những bài văn hay,

những điểm 10, những cách giải bài độc đáo, những dụng cụ học tập, học sinh tự tạo, những tờ báo tường đẹp.

- Các hoạt động câu lạc bộ chuyên đề phù hợp với lứa tuổi và hứng thú của học sinh.

* *Hoạt động vui chơi và giải trí:*

- Thể dục giữa giờ chống mệt mỏi.
- Tập và chơi thể thao: Có thể thành lập các đội thể thao theo lớp hoặc khối lớp, trường như bóng đá, bóng bàn, điền kinh, cờ quốc tế.
- Các trò vui chơi giải trí như các loại trò chơi vận động, trò chơi thể thao, trò chơi trí tuệ... xen kẽ trong các tiết sinh hoạt tập thể của lớp, hoặc trong giờ ra chơi, trong các ngày hội.
- Tổ chức ngày hội vui khỏe, biểu diễn, thi đấu...

* *Hoạt động tiếp cận khoa học (tự nhiên, xã hội, kĩ thuật và hướng nghiệp):*

- Các trò chơi hỏi – đáp tìm hiểu về xã hội, khoa học theo các chuyên đề (toán, lí, hoá, sinh vật, thiên văn...).
- Suy tầm, tìm hiểu về các danh nhân, nhà bác học, những tấm gương ham học, say mê phát minh, sáng chế.
- Tham gia sinh hoạt câu lạc bộ “Những người ham hiểu biết” (theo các lĩnh vực hứng thú và hợp năng khiếu).
- Tham quan các cơ sở sản xuất – các công trình khoa học; xem triển lãm về thành tựu kinh tế, kĩ thuật.
- Thi làm đồ dùng học tập, dụng cụ trực quan... (thi khéo tay, kĩ thuật, trưng bày...).

* *Hoạt động lao động công ích:*

- Trực nhật, vệ sinh lớp học, sân trường và các khu vực của nhà trường.
- Trang trí lớp học.
- Trồng cây, làm bồn hoa, cây cảnh cho đẹp trường, đẹp lớp.
- Tham gia lao động trong các công trình công cộng của nhà trường.

* *Chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở bao gồm 8 chủ điểm giáo dục trong năm học và 1 chủ điểm hoạt động hè. Đó là các chủ điểm:*

- Tháng 9: Truyền thống nhà trường.
- Tháng 10: Chăm ngoan học giỏi.
- Tháng 11: Tôn sư trọng đạo.

- Tháng 12: Uống nước nhớ nguồn.
- Tháng 1, 2: Mừng Đảng mừng xuân.
- Tháng 3: Tiến bước lên Đoàn.
- Tháng 4: Hoà bình và hữu nghị.
- Tháng 5: Bác Hồ kính yêu.
- Tháng hè (6, 7, 8): Hè vui, khoẻ và bổ ích.

Mỗi chủ điểm giáo dục có mục tiêu, nội dung và hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi học sinh ở từng khối lớp.

Dưới đây là chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trường trung học cơ sở (phần bắt buộc):

Tháng	Chủ điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
9	TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG	– Hiểu được những truyền thống tốt đẹp của trường, lớp. – Tự hào và yêu mến trường, lớp. – Biết giữ gìn, bảo vệ, phát huy truyền thống của trường, lớp.	– Thảo luận nội quy và nhiệm vụ năm học mới. – Nghe giới thiệu về truyền thống của trường. – Tập các bài hát quy định. – Tổ chức đội ngũ cán bộ lớp.	– Thảo luận nội quy và nhiệm vụ năm học. – Thi tìm hiểu về truyền thống của trường. – Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề. – Bầu cán bộ lớp.	– Trao đổi về vị trí, nhiệm vụ của người học sinh lớp 8. – Xây dựng kế hoạch phát huy truyền thống của lớp, của trường. – Thi hát những bài hát truyền thống.	– Thảo luận về nhiệm vụ của người học sinh cuối cấp trung học cơ sở. – Trồng cây lưu niệm. – Thi viết, vẽ ca ngợi truyền thống nhà trường. – Bầu cán bộ lớp.

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
					- Bầu cán bộ lớp.	
10	CHĂM NGOAN HỌC GIỎI	- Hiểu ý nghĩa lời dạy của Bác, xây dựng ý thức trách nhiệm trong học tập. - Rèn luyện kỹ năng, phương pháp học tập đúng đắn. - Biết giúp đỡ nhau trong học tập.	- Nghe giới thiệu thư Bác. - Giao ước thi đua giữa các tổ, cá nhân. - Trao đổi về phương pháp học tập ở cấp trường trung học cơ sở. - Thi văn nghệ giữa các tổ.	- Trao đổi về nội dung thư Bác. - Giao ước thi đua giữa các tổ, cá nhân. - Tổ chức hội vui học tập. - Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề tự chọn.	- Thảo luận chủ đề "Làm thế nào để học tập tốt theo lời Bác dạy?". - Giao ước thi đua giữa các tổ, cá nhân. - Thi tìm hiểu các tấm gương học tập tốt. - Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề tự chọn.	- Thi tìm hiểu thư Bác (1945 và 1968). - Đăng kí thi đua học tập tốt. - Sinh hoạt theo chủ đề "Em là nhà khoa học". - Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề tự chọn.
11		- Hiểu được công lao to lớn của thầy, cô giáo; xác định trách nhiệm và bốn phận của	- Nghe giới thiệu về đội ngũ thầy, cô giáo trong	- Đăng kí "Tuần học tốt" với chủ đề: "Hoa	- Thảo luận chủ đề "Tình nghĩa thầy -	- Thảo luận chủ đề "Tôn sư trọng đạo". - Biểu

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
	TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO	người học sinh đối với thầy, cô giáo. - Có thái độ biết ơn và kính trọng thầy, cô giáo. - Rèn luyện hành vi và kỹ năng ứng xử có văn hoá trong giao tiếp với thầy, cô giáo.	trường. - Trao đổi tâm tình và ca hát mừng ngày 20/11. - Tổ chức kỉ niệm ngày 20/11. - Đăng kí "Tháng học tốt, tuần học tốt".	điểm tốt dâng thầy cô". - Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 20/11. - Tổ chức lễ kỉ niệm ngày 20/11. - Bình báo tường nhân ngày 20/11.	trò". - Thi viết, vẽ về thầy, cô giáo. - Tổ chức kỉ niệm ngày 20/11. - Đăng kí "Tuần học tốt".	diễn văn nghệ chào mừng 20/11. - Đăng kí "Tuần học tốt". - Tổ chức kỉ niệm ngày 20/11.
12	UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN	- Có hiểu biết về truyền thống dân tộc, về anh bộ đội Cụ Hồ. - Có ý thức tự hào, tôn trọng truyền thống dân tộc. - Biết giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc.	- Tìm hiểu truyền thống cách mạng của địa phương. - Tổ chức hội vui học tập. - Vui văn nghệ. - Nghe nói	- Tìm hiểu về các anh hùng liệt sĩ của địa phương. - Biểu diễn văn nghệ. - Tổ chức hội vui học tập. - Thi kể	- Thảo luận về truyền thống cách mạng của địa phương. - Thi văn nghệ. - Tổ chức hội vui học tập.	- Thảo luận về chủ đề "Thanh niên phát huy truyền thống cách mạng của dân tộc". - Thi văn nghệ. - Tổ chức hội vui

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
			chuyện về ngày 22/12.	chuyện lịch sử.	– Giao lưu với cựu chiến binh của địa phương.	học tập. – Xây dựng kế hoạch giúp đỡ các gia đình có công với cách mạng.
1, 2	MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN	– Hiểu được vai trò và công ơn của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với quê hương đất nước. – Nâng cao lòng yêu nước, yêu quê hương. – Thực hiện lối sống có văn hoá, tích cực giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc.	– Tìm hiểu gương sáng đảng viên ở quê hương. – Trình bày kết quả sưu tầm về ca dao, tục ngữ, và nét đẹp truyền thống quê hương. – Sinh hoạt văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân. – Thảo luận biện	– Thi tìm hiểu về truyền thống văn hoá của quê hương. – Tìm hiểu những nét đổi thay của quê hương. – Sinh hoạt văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân. – Xây dựng kế hoạch thực	– Thi tìm hiểu truyền thống vẻ vang của Đảng. – Thi viết, vẽ ca ngợi công ơn của Đảng và vẻ đẹp của quê hương em. – Sinh hoạt văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân. – Giao lưu với	– Tìm hiểu về đường lối đổi mới của Đảng. – Trồng cây lưu niệm với trường. – Giao lưu với đảng viên ưu tú ở địa phương. – Sinh hoạt văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân.

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
			pháp thực hiện kế hoạch rèn luyện ở học kì II.	hiện "Trường xanh, sạch, đẹp".	đăng viên ưu tú của trường.	
3	TIẾN BƯỚC LÊN ĐOÀN	- Hiểu mục đích, nhiệm vụ, truyền thống về vang của Đoàn. - Tự hào, tin tưởng và phấn khởi về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. - Biết tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đoàn, các hoạt động tập thể.	- Nghe giới thiệu về ý nghĩa ngày thành lập Đoàn 26/3. - Tìm hiểu về gương các anh chị đoàn viên tiêu biểu. - Ca hát về mẹ, về cô giáo. - Thảo luận kế hoạch chuẩn bị Hội trại 26/3.	- Tìm hiểu về truyền thống của Đoàn. - Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 8/3 và 26/3. - Thảo luận kế hoạch chuẩn bị Hội trại 26/3. - Trao đổi kế hoạch rèn luyện theo gương sáng đoàn viên.	- Tổ chức diễn đàn: Tiến lên đoàn viên. - Thi viết, vẽ về Đoàn. - Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 26/3. - Thảo luận kế hoạch chuẩn bị Hội trại 26/3.	- Toạ đàm về vai trò của Đoàn và lí tưởng của thanh niên ta hiện nay. - Giao lưu với đoàn viên ưu tú. - Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề 26/3. - Thảo luận kế hoạch chuẩn bị Hội trại 26/3.
4		- Mở rộng hiểu biết về những vấn đề toàn cầu như: hoà bình,	- Thi tìm hiểu cuộc sống của thiếu nhi	- Thi tìm hiểu về các di sản văn	- Tìm hiểu về các vấn đề toàn	- Tổ chức diễn đàn thanh niên về

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
	HOÀ BÌNH VÀ HỮU NGHỊ	sự phát triển của nhân loại, những di sản thế giới... – Rèn luyện các kĩ năng hành động và ứng xử cơ bản. – Rèn luyện thái độ tôn trọng, lịch sự khi giao tiếp với mọi người.	các nước. – Tổ chức trò chơi hỏi đáp về một vấn đề toàn cầu. – Sinh hoạt văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4. – Tổ chức hội vui học tập.	hoá trong nước và trên thế giới. – Hoạt động theo chủ đề "Tình đoàn kết hữu nghị". – Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 30/4. – Tổ chức hội vui học tập.	câu hiện nay. – Thi tìm hiểu về tổ chức Liên hợp quốc. – Sinh hoạt văn nghệ chào mừng ngày 30/4. – Tổ chức hội vui học tập.	chủ đề hoà bình và hữu nghị. – Sinh hoạt văn nghệ chào mừng ngày 30/4. – Tổ chức hội vui học tập.
5	BÁC HỒ KÍNH YÊU	– Hiểu biết về thân thế và sự nghiệp của Bác Hồ trong công cuộc cách mạng của dân tộc, về tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi. – Kính trọng và biết ơn công lao của Bác Hồ. – Tích cực học	– Suy tâm các mẫu chuyện về thời niên thiếu của Bác Hồ. – Ca hát về Bác Hồ. – Trao đổi về nội	– Tìm hiểu những lời dạy của Bác Hồ với thiếu nhi. – Thảo luận chủ đề "Bác Hồ với	– Thi tìm hiểu theo chủ đề "Bác Hồ với thiếu nhi". – Thảo luận về trách nhiệm người	– Thảo luận chủ đề "Bác Hồ với thanh niên". – Sinh hoạt văn nghệ chào mừng ngày 19/5.

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
		tập và rèn luyện lập thành tích dâng lên Bác.	dung 5 điều Bác Hồ dạy.	thiếu nhi, thiếu nhi với Bác Hồ". – Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 19/5.	đội viên để thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. – Sinh hoạt văn nghệ mừng ngày 19/5.	
THÁNG HÈ (6, 7, 8)	HÈ VUI KHOẺ VÀ BỔ ÍCH	– Giúp học sinh ôn tập, củng cố kiến thức văn hoá đã học trong năm học. – Giúp học sinh nghỉ ngơi, vui chơi giải trí lành mạnh và bổ ích, rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe để chuẩn bị bước vào một năm học mới. – Phát triển kỹ năng giao tiếp ứng xử xã hội trong hoạt động tập thể, bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước.	– Lễ vào hè: Bàn giao học sinh cho địa phương. – Thành lập các tổ chức của học sinh ở khu vực như: đội cờ đỏ, đội tự quản, đội bảo vệ môi trường, đội tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội... – Tổ chức các hình thức hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao như: tập thể dục buổi sáng, thi chạy, thi đấu cờ vua, thi nhảy dây, kéo co, thi đấu bóng đá... – Tổ chức các hoạt động văn hoá nghệ thuật như: hát, múa, sinh hoạt nhóm ca khúc tuổi trẻ, xem phim, biểu diễn văn nghệ, thi vẽ tranh, kể chuyện, thi hùng biện... – Hoạt động xã hội – chính trị: tu bổ nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi gia đình có công với cách mạng, hướng dẫn các em nhi đồng hoạt động hè. – Hoạt động học tập: tổ chức các nhóm ôn tập văn hoá, các đôi bạn cùng tiến, tham gia hoạt động xoá mù chữ ở địa phương. – Hoạt động lao động công ích: làm sạch đẹp đường thôn, ngõ xóm, giữ gìn môi			

Tháng	Chú điểm	Mục tiêu giáo dục	Gợi ý nội dung và hình thức hoạt động từng lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
			trường xung quanh. - Hoạt động theo hứng thú của học sinh: thu hút học sinh tham gia các câu lạc bộ của địa phương, các nhà văn hoá, các trung tâm văn hoá.			
- Chú ý: + Cần thu hút, huy động các chuyên gia về các lĩnh vực tương ứng ở địa phương như các nhà khoa học, nhà thơ, nhạc sĩ, họa sĩ... hướng dẫn các em hoạt động. + Học sinh sinh hoạt hè ở địa phương không nhất thiết phải cùng lớp, cùng trường, cùng lứa tuổi. Mỗi đội hoạt động có thể gồm các học sinh ở nhiều lớp, nhiều trường khác nhau.						

3. Câu hỏi tự đánh giá

- 1) Hãy nêu các loại hình và nội dung chủ yếu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- 2) Hãy trình bày nội dung chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- 3) Theo bạn, chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở có ý nghĩa như thế nào trong công tác giáo dục học sinh?

Nội dung 3

PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Hoạt động 1: Định hướng chung về đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

1. Nhiệm vụ

Bạn hãy đọc thông tin dưới đây kết hợp với kinh nghiệm bản thân để trả lời câu hỏi sau:

Đổi mới phương pháp dạy học ở trường trung học cơ sở được thực hiện theo các định hướng nào?

Bạn hãy trao đổi cùng đồng nghiệp để hoàn thiện câu trả lời.

2. Thông tin phản hồi

Định hướng chung về đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở:

- Bám sát mục tiêu của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.
- Phù hợp với nội dung hoạt động cụ thể.
- Phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh trung học cơ sở.
- Phù hợp với cơ sở vật chất, các điều kiện tổ chức hoạt động của nhà trường.
- Phù hợp với việc đổi mới đánh giá kết quả hoạt động của học sinh.
- Tăng cường sử dụng các thiết bị, phương tiện dạy học các môn học và đặc biệt lưu ý đến những ứng dụng của công nghệ thông tin.

Hoạt động 2: Tìm hiểu những yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

1. Nhiệm vụ

Bạn hãy đọc thông tin dưới đây kết hợp với kinh nghiệm bản thân để trả lời câu hỏi sau:

Theo bạn, để đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cần phải có những yêu cầu gì?

Bạn hãy trao đổi cùng đồng nghiệp để hoàn thiện câu trả lời.

2. Thông tin phản hồi

Yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trung học cơ sở:

- Đảm bảo tính thực tiễn.
- Tăng cường sự tham gia của học sinh.
- Đa dạng hoá các hình thức tổ chức hoạt động.
- Hoạt động dựa trên cách tiếp cận giá trị.
- Hoạt động dựa trên cách tiếp cận kĩ năng sống.

Hoạt động 3: Tìm hiểu khái niệm định hướng đổi mới phương pháp dạy học.

1. Nhiệm vụ

Qua kinh nghiệm tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, bạn hãy nêu định hướng chung về đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

2. Thông tin phản hồi

- Định hướng chung về đổi mới phương pháp dạy học đã được quy định trong Luật Giáo dục, đó là: “phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh”.

- Có thể coi quan điểm phát huy tính tích cực của học sinh là định hướng chung cho việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Hoạt động 4: Tìm hiểu một số phương pháp cụ thể theo định hướng đổi mới.

1. Nhiệm vụ

- Học viên làm việc theo nhóm.
- Mỗi nhóm bốc thăm một bài tập trong số các bài tập sau đây:
 Bài tập 1. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp thảo luận nhóm và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 2. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp diễn đàn và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 3. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp đóng vai và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 4. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp giải quyết vấn đề và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 5. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp tổ chức hoạt động giao lưu và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 6. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp giao nhiệm vụ và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 7. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp tình huống và cho ví dụ minh họa.
 Bài tập 8. Hãy nêu rõ bản chất, quy trình thực hiện, ưu nhược điểm của phương pháp trò chơi và cho ví dụ minh họa.
- Các nhóm thảo luận, xây dựng đáp án của bài tập, ghi kết quả vào giấy A0.
- Kết quả làm việc của các nhóm được treo lên vị trí thích hợp.
- Các nhóm trình bày kết quả làm việc. Các ví dụ minh họa của nhóm có thể được trình bày bằng lời hoặc thể hiện dưới các hình thức khác nhau như: sắm vai, trò chơi, hoạt động minh họa...

2. Thông tin phản hồi

Các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được vận dụng từ các phương pháp giáo dục và phương pháp dạy học. Khi vận dụng những phương pháp này, giáo viên cần linh hoạt, tránh máy móc.

Trong một hoạt động, có thể đan xen sử dụng nhiều phương pháp khác nhau thì sẽ có hiệu quả hơn. Người giáo viên chủ nhiệm tổ chức hoạt động cho học sinh cần hết sức linh hoạt, sáng tạo khi vận dụng các phương pháp và phải luôn chú ý phát huy vai trò chủ động, tích cực của học sinh. Đó là yêu cầu cơ bản xuyên suốt trong tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để mang lại hiệu quả. Sau đây là các phương pháp cụ thể:

* *Phương pháp thảo luận nhóm:*

Thảo luận là một dạng hoạt động mà trong đó các thành viên đều giải quyết một vấn đề cùng quan tâm nhằm đạt tới một sự hiểu biết chung. Thảo luận giúp học sinh kiểm chứng ý kiến của mình, có cơ hội để làm quen với nhau, để hiểu nhau hơn. Tùy từng hoạt động cụ thể, có thể tổ chức cho học sinh thực hiện thảo luận theo nhóm lớn (cả lớp) hoặc nhóm nhỏ (tổ hoặc nhỏ hơn).

Thảo luận nhóm nhỏ được sử dụng khi cần khuyến khích sự tham gia suy nghĩ và phát biểu tích cực của mọi thành viên. Trong nhóm nhỏ, mỗi học sinh có cơ hội tham gia nhiều hơn. Các thành viên cũng tự nhiên và tự tin hơn khi tham gia bàn luận trong nhóm nhỏ so với trong nhóm lớn.

Một số cách báo cáo kết quả thảo luận nhóm nhỏ:

- Một nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung: Yêu cầu một nhóm báo cáo lại toàn bộ kết quả thảo luận của nhóm mình. Những nhóm còn lại bổ sung những điểm khác biệt của nhóm mình với nhóm vừa báo cáo.
- Tất cả các nhóm cùng báo cáo: Từng nhóm một cử người báo cáo lại kết quả làm việc của nhóm mình. Sau đó người điều khiển tổng kết lại ý kiến chung của các nhóm hoặc điều hành để học sinh tổng kết.
- Hợp chợ: Các nhóm dán kết quả làm việc của nhóm mình lên tường và cử một người đứng ở đó để thuyết minh khi cần. Những người còn lại đi vòng quanh và đọc kết quả của mỗi nhóm, đưa ra câu hỏi nếu có vấn đề cần làm rõ.
- Quả bóng: Các nhóm thảo luận và ghi kết quả vào giấy rồi luân chuyển kết quả đó để các nhóm khác thảo luận và bổ sung.
- Báo cáo tóm tắt: Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận xong ghi tóm tắt lại kết quả của mình (ví dụ trong 3 đến 5 câu) và cử người lên trình bày kết quả tóm tắt đó.
- Biểu diễn kết quả: Yêu cầu các nhóm biểu diễn lại kết quả của nhóm mình bằng hình tượng, vở kịch, tranh vẽ hay bằng một cách nào đó.

- Thi hùng biện: Các nhóm tham gia một cuộc thi hùng biện bảo vệ quan điểm của nhóm mình và giao lưu chất vấn các nhóm khác.

* *Phương pháp đóng vai:*

Phương pháp đóng vai được sử dụng nhiều để đạt mục tiêu thay đổi thái độ của học sinh đối với một vấn đề hay đối tượng nào đó. Phương pháp đóng vai cũng rất có tác dụng trong việc rèn luyện về kỹ năng giao tiếp ứng xử của học sinh. Đóng vai là phương pháp giúp học sinh thực hành những cách ứng xử, bày tỏ thái độ trong những tình huống giả định hoặc trên cơ sở óc tưởng tượng và ý nghĩ sáng tạo của các em. Đóng vai thường không có kịch bản cho trước mà học sinh tự xây dựng trong quá trình hoạt động.

Khi sử dụng phương pháp đóng vai cần chú ý:

- Ấn định thời gian (chuẩn bị, sắm vai, trao đổi sau khi đóng vai...).
- Lựa chọn tình huống đóng vai (phù hợp với chủ đề hoạt động; phải là tình huống mới; phù hợp với trình độ học sinh).
- Hướng dẫn thảo luận sau khi đóng vai, phỏng vấn người đóng vai (tìm hiểu cảm xúc, động cơ...).

* *Phương pháp giải quyết vấn đề:*

Phương pháp giải quyết vấn đề là con đường quan trọng để phát huy tính tích cực của học sinh. Vấn đề là những câu hỏi hay nhiệm vụ đặt ra mà việc giải quyết chúng chưa có quy luật sẵn cũng như những tri thức, kỹ năng sẵn có chưa đủ giải quyết mà còn khó khăn, cản trở cần vượt qua. Vấn đề khác nhiệm vụ ở chỗ khi giải quyết một nhiệm vụ thì đã có sẵn trình tự và cách thức giải quyết, cũng như những kiến thức kỹ năng đã có đủ để giải quyết nhiệm vụ đó. Tình huống có vấn đề xuất hiện khi một cá nhân (hoặc nhóm) đứng trước một mục đích muốn đạt tới, khi biết một nhiệm vụ cần giải quyết nhưng chưa biết bằng cách nào, chưa đủ phương tiện (tri thức, kỹ năng...) để giải quyết. Giải quyết vấn đề thường được vận dụng khi học sinh phải phân tích, xem xét và đề xuất những giải pháp trước một hiện tượng, sự việc nảy sinh trong quá trình hoạt động.

- Thực tế có những tài liệu khác nhau về phương pháp giải quyết vấn đề, người ta cũng đưa ra nhiều cấu trúc gồm nhiều bước khác nhau, nhưng nhìn chung, đều có những định hướng thống nhất. Ví dụ cấu trúc gồm 4 bước sau:

- + Tạo tình huống có vấn đề (nhận biết vấn đề).
- + Lập kế hoạch giải quyết (tìm phương án giải quyết).
- + Thực hiện kế hoạch (giải quyết vấn đề).
- + Vận dụng (Vận dụng cách giải quyết vấn đề trong những tình huống khác nhau).
- Giải quyết vấn đề giúp học sinh có cách nhìn toàn diện hơn trước các hiện tượng, sự việc nảy sinh trong hoạt động, trong cuộc sống hằng ngày. Như vậy, để phương pháp này thành công thì vấn đề đưa ra phải sát với mục tiêu của hoạt động, kích thích học sinh tích cực tìm tòi cách giải quyết. Đối với tập thể lớp, khi giải quyết vấn đề phải coi trọng nguyên tắc tôn trọng và bình đẳng, tránh gây ra căng thẳng không có lợi cho việc giáo dục học sinh.

* *Phương pháp tình huống:*

- Tình huống là một hoàn cảnh thực tế, trong đó chứa đựng những mâu thuẫn. Người ta phải đưa ra một quyết định trên cơ sở cân nhắc các phương án khác nhau.
- Tình huống là một hoàn cảnh gắn với câu chuyện có cốt truyện, nhân vật, có chứa đựng mâu thuẫn, có tính phức hợp.
- Trong việc giải quyết các tình huống thực tiễn, không phải bao giờ cũng có giải pháp duy nhất đúng.
- Tình huống trong giáo dục là những tình huống thực hoặc mô phỏng theo tình huống thực, được cấu trúc hoá nhằm mục đích giáo dục.

Có thể nói phương pháp xử lý tình huống là phương pháp điển hình của phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp sắm vai và ngay cả phương pháp trò chơi. Ở đây, học sinh được đặt mình vào trong các tình huống có vấn đề gắn với thực tiễn, đòi hỏi phải có những hành động cụ thể đưa ra phương án giải quyết. Do vậy trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, có thể có các tình huống thực tế nảy sinh cần được xử lý kịp thời (như học sinh thảo luận lạc đề; bí không trả lời được vấn đề đặt ra; vấn đề đặt ra không phù hợp với thực tiễn...) hoặc có những tình huống có vấn đề được tạo ra (như tình huống tiểu phẩm để sắm vai, các trò chơi...) nhằm giúp học sinh có cơ hội rèn luyện các kĩ năng tìm phương án giải quyết các tình huống.

Vận dụng phương pháp xử lý tình huống trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là rất cần thiết và quan trọng làm phong phú thêm tính hấp dẫn của các hoạt động và mang lại hiệu quả cao cho các hoạt động.

* *Phương pháp giao nhiệm vụ:*

Đây là phương pháp thường được dùng trong nhóm các phương pháp giáo dục. Giao nhiệm vụ là đặt học sinh vào vị trí nhất định buộc các em phải thực hiện trách nhiệm cá nhân. Giao nhiệm vụ cũng là tạo cơ hội để học sinh thể hiện khả năng của mình là dịp để các em được rèn luyện nhằm tích lũy kinh nghiệm cho bản thân.

Trong việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giao nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ lớp sẽ tạo nên thể chủ động cho các em khi điều hành hoạt động. Điều đó sẽ giúp phát triển tính chủ động, sáng tạo, khả năng ứng đáp trong mọi tình huống của học sinh. Cán bộ lớp sẽ chủ động hơn trong việc phân công nhiệm vụ cho từng tổ, nhóm, cá nhân với phương châm “lôi cuốn tất cả mọi thành viên trong lớp” vào việc tổ chức thực hiện hoạt động.

Vì thế, muốn giao nhiệm vụ có kết quả, giáo viên cần hình dung được những việc phải làm, gợi ý cho học sinh và yêu cầu các em phải hoàn thành tốt. Khi giao nhiệm vụ, cố gắng đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, với khả năng của các em. Không yêu cầu quá mức gây lo lắng, hoang mang trong học sinh.

* *Phương pháp trò chơi:*

Hoạt động vui chơi có nhiều hình thức rất đa dạng, nhưng cốt lõi của nó là các dạng trò chơi. Hoạt động trò chơi có nguồn gốc từ xã hội. Nó phản ánh các loại hình hoạt động lao động khác nhau của xã hội và làm thay đổi mục đích của chúng.

Phương pháp trò chơi có thể sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như làm quen, cung cấp và tiếp nhận tri thức, đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận. Phương pháp trò chơi có những thuận lợi như: phát huy tính sáng tạo; hấp dẫn và gây hứng thú cho học sinh; giúp cho học sinh dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp chuyển tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho học sinh tác phong nhanh nhẹn...

Vì vậy, tổ chức cho học sinh vui chơi là một loại hình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phổ biến và có ý nghĩa tích cực.

Trò chơi là một hình thức, một phương pháp giáo dục được dễ dàng thực hiện trong mọi hoàn cảnh của nhà trường và có khả năng mang lại những hiệu quả giáo dục cao.

Những điều cần chú ý khi sử dụng phương pháp trò chơi:

- Lựa chọn các trò chơi cho phù hợp với lứa tuổi và nội dung hoạt động.
- Cần chú ý tới yếu tố thời gian.
- Chú ý tới điều kiện cơ sở vật chất, hoàn cảnh cụ thể.
- Người chủ trò phải có khả năng lôi cuốn được những người khác (tự tin, mạnh dạn, linh hoạt...).
- Trò chơi phải đa dạng, phong phú, dễ chơi, hấp dẫn, mang tính giáo dục.

* *Phương pháp tổ chức hoạt động giao lưu:*

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho học sinh được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp cho các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Hoạt động giao lưu có một số đặc trưng sau đây:

- Phải có đối tượng giao lưu. Đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong các lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để học sinh noi theo, phù hợp với nhu cầu hứng thú của học sinh.
- Thu hút sự tham gia đông đảo và tự nguyện của học sinh, được học sinh quan tâm và hào hứng.
- Phải có sự trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi giữa học sinh với người được giao lưu. Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của học sinh, đáp ứng nhu cầu của các em.

Với những đặc trưng trên, hoạt động giao lưu rất phù hợp với các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường.

* *Phương pháp diễn đàn:*

- Diễn đàn là một trong những phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, học sinh có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời đây cũng là dịp để các em học lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để học sinh được

biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đồng đẳng bạn bè và những người khác.

– Phương pháp diễn đàn được thực hiện theo quy trình sau đây:

+ *Bước 1: Chuẩn bị.*

- Giáo viên định hướng chủ đề và gợi ý cho học sinh những nội dung cần trình bày, trao đổi trong diễn đàn. Có thể xây dựng chủ đề đó dựa trên nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hoặc căn cứ vào thực tiễn xã hội.
- Học sinh phân công nhau chuẩn bị nội dung diễn đàn. Có thể giao cho một vài cá nhân nòng cốt hoặc giao cho nhóm học sinh chuẩn bị. Trong quá trình học sinh chuẩn bị, giáo viên cần quan tâm, giúp đỡ nhằm giúp các em điều chỉnh nội dung diễn đàn cho hoàn thiện hơn.

+ *Bước 2: Tổ chức diễn đàn.*

Vì diễn đàn là sân chơi của học sinh nên cần linh hoạt trong khâu tổ chức. Cần khuyến khích, động viên toàn thể học sinh mạnh dạn tham gia ý kiến trong diễn đàn.

Nên kết thúc diễn đàn bằng một thông điệp đã được thống nhất bởi đa số học sinh.

+ *Bước 3: Đánh giá kết quả.*

Có thể đánh giá kết quả diễn đàn qua lời phát biểu cảm tưởng của đại diện học sinh hoặc những nhận xét của người chủ trì diễn đàn

– Phương pháp diễn đàn có những ưu điểm sau:

- + Học sinh được tự do biểu đạt ý kiến của riêng mình.
- + Tạo điều kiện để các em rèn luyện kỹ năng phát biểu trước tập thể.
- Hạn chế của phương pháp diễn đàn:
 - + Không thu hút được nhiều học sinh cùng tham gia do thời gian và quy mô diễn đàn hạn chế.
 - + Nếu không khéo điều khiển sẽ gây mất hứng thú, nhàm chán, không phát huy được tính tích cực tự giác của học sinh.

Trên đây là một vài phương pháp chủ yếu tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được vận dụng từ các phương pháp giáo dục và phương pháp dạy học. Dĩ nhiên, khi vận dụng những phương pháp này, giáo viên cần linh hoạt, tránh máy móc áp dụng. Trong một hoạt động, có thể đan xen sử dụng nhiều phương pháp khác nhau thì sẽ có hiệu quả hơn. Người giáo viên chủ nhiệm tổ chức hoạt động cho học sinh cần hết sức

linh hoạt, sáng tạo khi vận dụng các phương pháp và phải luôn chú ý phát huy vai trò chủ động, tính tích cực của học sinh. Đó là yêu cầu cơ bản xuyên suốt trong tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để mang lại hiệu quả thực tế.

Hoạt động 5: Tìm hiểu những kĩ thuật dạy học tích cực được vận dụng trong tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

1. Nhiệm vụ

Bạn hãy trao đổi cùng đồng nghiệp để trả lời các câu hỏi sau:

1) Kĩ thuật dạy học tích cực là gì?

2) Hãy kể ra các kĩ thuật dạy học tích cực mà bạn biết.

3) Bạn đã vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như thế nào? Cho ví dụ minh họa.

Bạn hãy tham khảo thông tin dưới đây để tự hoàn thiện câu trả lời.

2. Thông tin phản hồi

Kĩ thuật dạy học tích cực là những thao tác, cách thức hành động của giáo viên và học sinh trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học. Các kĩ thuật dạy học chưa phải là các phương pháp dạy học độc lập. Các kĩ thuật dạy học rất đa dạng và phong phú về số lượng. Vận dụng các kĩ thuật dạy học trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả của các phương pháp được vận dụng trong tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Sau đây là các kĩ thuật dạy học tích cực:

* *Kĩ thuật chia nhóm:*

Có nhiều cách chia nhóm khác nhau:

- Theo sổ điểm danh, theo các màu sắc, theo các loài hoa, các mùa trong năm...
- Theo biểu tượng.
- Theo sở thích.
- Theo tháng sinh.
- Theo giới tính.
- Ngẫu nhiên.

* *Kĩ thuật “giao nhiệm vụ”:*

– Giao nhiệm vụ phải cụ thể, rõ ràng, thể hiện được:

- + Nhiệm vụ thực hiện.
 - + Cá nhân, nhóm thực hiện.
 - + Địa điểm thực hiện nhiệm vụ.
 - + Thời gian thực hiện nhiệm vụ.
 - + Phương tiện thực hiện nhiệm vụ.
 - + Sản phẩm cuối cùng cần có.
 - + Cách thức trình bày/ đánh giá sản phẩm.
- Nhiệm vụ phải phù hợp với:
- + Mục tiêu hoạt động.
 - + Trình độ học sinh.
 - + Thời gian, không gian hoạt động.
 - + Cơ sở vật chất, trang thiết bị.

* *Kĩ thuật “khăn trải bàn”:*

- Học sinh được chia thành các nhóm 4 người. Mỗi nhóm sẽ có một tờ giấy A0 đặt trên bàn, như là một chiếc khăn trải bàn. 4 thành viên của nhóm sẽ ngồi đối diện với một cạnh của “khăn trải bàn”.
- Đầu tiên, mỗi thành viên sẽ suy nghĩ và liệt kê tất cả các ý tưởng của mình vào phần cạnh “khăn trải bàn” trước mặt mình.
- Sau đó nhóm sẽ thảo luận và tìm ra những ý tưởng chung để đưa vào giữa “khăn trải bàn”.

* *Kĩ thuật 635 (XYZ):*

- Mỗi nhóm 6 người mỗi người viết 3 ý kiến trên một tờ giấy trong vòng 5 phút về cách giải quyết 1 vấn đề và tiếp tục chuyển cho người bên cạnh.
- Tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả mọi người đều viết ý kiến của mình, có thể lặp lại vòng khác.
- Con số 6 – 3 – 5 có thể thay đổi. Đây là một dạng cụ thể của kĩ thuật XYZ, trong đó XYZ là các con số có thể tự quy định.

* *Kĩ thuật “bể cá”:*

Kĩ thuật “bể cá” là một kĩ thuật dùng cho thảo luận nhóm, trong đó:

- Một nhóm học sinh ngồi giữa lớp và thảo luận với nhau.
- Những học sinh khác trong lớp ngồi xung quanh ở vòng ngoài theo dõi cuộc thảo luận đó và ghi chép.

- Sau khi kết thúc cuộc thảo luận thì học sinh quan sát đưa ra những nhận xét về cách ứng xử của những học sinh thảo luận.
- Trong quá trình thảo luận, những người quan sát và những người thảo luận sẽ thay đổi vai trò với nhau.
- * *Kĩ thuật “phòng tranh”*:
 - Tất cả các thành viên phác hoạ những ý nghĩ đầu tiên về cách giải quyết vấn đề trên một tờ bìa, rồi dán lên bàn hay lên tường như một triển lãm tranh.
 - Trong một vòng “triển lãm tranh” mỗi một thành viên trình bày suy nghĩ của mình về cách giải quyết (giai đoạn tập hợp).
 - Trong giai đoạn thứ hai của việc tìm lời giải cá nhân, các phương án giải quyết tiếp tục được tìm kiếm.
 - Trong giai đoạn đánh giá, tất cả các phương án giải quyết được tập hợp lại và tìm phương án tối ưu.
- * *Kĩ thuật “công đoạn”*:
 - Học sinh được chia thành các nhóm, mỗi nhóm được giao giải quyết một nhiệm vụ khác nhau. Ví dụ: nhóm 1 – thảo luận câu A, nhóm 2 – thảo luận câu B, nhóm 3 – thảo luận câu C, nhóm 4 thảo luận câu D...
 - Sau khi các nhóm thảo luận và ghi kết quả thảo luận vào giấy A0 xong, các nhóm sẽ luân chuyển giấy A0 ghi kết quả thảo luận cho nhau. Cụ thể là: Nhóm 1 chuyển cho nhóm 2, Nhóm 2 chuyển cho nhóm 3, Nhóm 3 chuyển cho nhóm 4, Nhóm 4 chuyển cho nhóm 1.
 - Các nhóm đọc và góp ý kiến bổ sung cho nhóm bạn. Sau đó lại tiếp tục luân chuyển kết quả cho nhóm tiếp theo và nhận tiếp kết quả từ một nhóm khác để góp ý.
 - Cứ như vậy cho đến khi các nhóm đã nhận lại được tờ giấy A0 của nhóm mình cùng với các ý kiến góp ý của các nhóm khác. Từng nhóm sẽ xem và xử lý các ý kiến của các bạn để hoàn thiện lại kết quả thảo luận của nhóm. Sau khi hoàn thiện xong, nhóm sẽ treo kết quả thảo luận lên tường lớp học.
- * *Kĩ thuật “các mảnh ghép”*:
 - Một số học sinh được phân thành các nhóm và được giáo viên phân công cho mỗi nhóm thảo luận tìm hiểu sâu về một vấn đề khác nhau của bài học. Chẳng hạn: nhóm 1 – thảo luận vấn đề A, nhóm 2 – thảo luận vấn đề B, nhóm 3 – thảo luận vấn đề C, nhóm 4 – thảo luận vấn đề D....
 - Học sinh thảo luận theo nhóm các vấn đề đã được phân công.

- Sau đó, mỗi thành viên của các nhóm này sẽ tập hợp lại thành các nhóm mới, như vậy trong mỗi nhóm mới sẽ có đủ các “chuyên gia” về vấn đề A, B, C, D... “Chuyên gia” về từng lĩnh vực sẽ có trách nhiệm trao đổi lại với cả nhóm về vấn đề mà em đã có cơ hội tìm hiểu sâu lúc trước theo nhóm cũ.

* *Kĩ thuật “động não” (còn gọi là “cộng não”):*

- Động não là kĩ thuật giúp cho học sinh trong một thời gian ngắn nảy sinh được nhiều ý tưởng mới mẻ, độc đáo về một chủ đề nào đó. Các thành viên được cổ vũ tham gia một cách tích cực, không hạn chế các ý tưởng (nhằm tạo ra cơn lốc các ý tưởng).
- Động não thường được sử dụng trong các trường hợp sau:
 - + Dùng trong giai đoạn giới thiệu vào một chủ đề.
 - + Sử dụng để tìm các phương án giải quyết vấn đề.
 - + Dùng để thu thập các khả năng lựa chọn và suy nghĩ khác nhau.
- Động não có thể tiến hành theo các bước sau:
 - + Giáo viên nêu câu hỏi hoặc vấn đề (có nhiều cách trả lời) cần được tìm hiểu trước cả lớp hoặc trước nhóm.
 - + Khuyến khích học sinh phát biểu và đóng góp ý kiến càng nhiều càng tốt.
 - + Liệt kê tất cả mọi ý kiến lên bảng hoặc giấy to không loại trừ một ý kiến nào, trừ trường hợp trùng lặp.
 - + Phân loại các ý kiến.
 - + Làm sáng tỏ những ý kiến chưa rõ ràng.
 - + Tổng hợp ý kiến của học sinh và rút ra kết luận.
- Một số lưu ý khi sử dụng kĩ thuật động não:
 - + Câu hỏi động não phải tạo ra nhiều cách suy nghĩ, nhiều cách giải quyết
 - + Kĩ thuật động não đặc biệt phù hợp với các chủ đề ít nhiều đã quen thuộc trong thực tế cuộc sống của học sinh.
 - + Các ý kiến phát biểu nên ngắn gọn bằng một từ hay một câu thật ngắn.
 - + Giáo viên không nên đánh giá và phê phán trong quá trình thu thập ý tưởng của các thành viên.
 - + Cần liên hệ với các ý tưởng đã được trình bày.
 - + Khuyến khích số lượng các ý tưởng.
 - + Cho phép sự tưởng tượng và liên tưởng.

* *Kĩ thuật $3 \times 3 \times 3$:*

Kĩ thuật $3 \times 3 \times 3$ thường được sử dụng để lấy thông tin phản hồi của

học sinh sau một phần, một hoạt động... Giáo viên có thể cho mỗi học sinh viết ra giấy:

- 3 điều các em cho là tốt hoặc cảm thấy hài lòng
- 3 điều các em cho là chưa tốt hoặc cảm thấy chưa hài lòng
- 3 điều các em muốn thay đổi hoặc bổ sung

* *Kĩ thuật “trình bày 1 phút”:*

Giáo viên tổ chức cho học sinh có cơ hội tổng kết lại những gì đã học bằng các bài trình bày ngắn gọn và có động với các bạn cùng lớp. Qua đó, các em có cơ hội tổng kết kiến thức và đặt những câu hỏi về những điều còn băn khoăn, thắc mắc.

Cuối tiết học (thậm chí giữa tiết học), giáo viên nên cho các em vài phút để trả lời các câu hỏi: Điều quan trọng nhất các em học được hôm nay là gì? Theo các em, vấn đề gì là quan trọng nhất mà chưa được giải đáp?...

Các câu hỏi có thể dưới nhiều hình thức khác nhau. Các câu hỏi cũng như các câu trả lời học sinh đưa ra sẽ giúp củng cố quá trình học tập của các em và cho giáo viên thấy được các em đã hiểu vấn đề như thế nào.

* *Kĩ thuật “chúng em biết 3”:*

Học sinh được lập thành các nhóm 3 người và trong vòng 10 phút, các em sẽ thảo luận về những gì mà các em biết về chủ đề này. Sau đó, các em chọn ra 3 điểm để trình bày với cả lớp. Mỗi nhóm sẽ cử một em lên trình bày về cả 3 điểm nói trên.

* *Kĩ thuật “hỏi và trả lời”:*

Học sinh lần lượt đặt câu hỏi có liên quan đến một chủ đề nào đó. Một em (hoặc giáo viên) sẽ bắt đầu đặt một câu hỏi. Học sinh này sẽ gọi một em khác lên trả lời câu hỏi đó. Học sinh thứ hai lại đặt tiếp một câu hỏi nữa. Học sinh này sẽ tiếp tục quá trình hỏi và trả lời với các bạn cùng lớp... cho đến khi giáo viên quyết định dừng hoạt động này lại.

* *Kĩ thuật “hỏi chuyên gia”:*

Một nhóm học sinh đóng vai là một “tổ chuyên gia” về một chủ đề nhất định. Các học sinh khác trong lớp đặt câu hỏi cho các chuyên gia về chủ đề đó để các chuyên gia giải đáp. Một em trưởng nhóm (hoặc giáo viên) sẽ điều khiển buổi “tư vấn”, mời các bạn đặt câu hỏi rồi mời chuyên gia trả lời.

* *Kĩ thuật “bản đồ tư duy”:*

Kĩ thuật này có nghĩa là học sinh viết một ý tưởng chính ở giữa rồi nghĩ ra các ý tưởng mới có liên quan xoay quanh ý tưởng trung tâm nói trên.

Bằng cách tập trung vào các ý tưởng chính rồi phát triển các nhánh và mối liên hệ giữa các ý tưởng này, chính là người học đang lập bản đồ kiến thức giúp họ hiểu và nhớ thông tin mới.

* *Kĩ thuật “hoàn tất một nhiệm vụ”:*

Giáo viên đưa ra một câu chuyện/vấn đề mới chỉ được giải quyết một phần (tức là còn để ngỏ phần kết) rồi yêu cầu học sinh hoàn tất. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cẩn thận và cụ thể để các em hiểu được vai trò và các trách nhiệm của mình. Đây là một hoạt động tốt giúp các em đọc lại những tài liệu đã học trên lớp hoặc đọc các tài liệu theo yêu cầu của giáo viên.

* *Kĩ thuật “viết tích cực”:*

Kĩ thuật này cho học sinh có cơ hội suy nghĩ và xử lý thông tin. Ví dụ, ngoài hình thức báo cáo một phút, giáo viên có thể đặt một câu hỏi, rồi cho các em thời gian tự do viết câu trả lời dài bao nhiêu tùy thích. Các em cũng có thể viết tự do về các chủ đề trong khoảng thời gian nhất định. Kĩ thuật này có thể được sử dụng để tóm tắt hoặc tổng kết lại các kiến thức đã học trên lớp.

* *Kĩ thuật “ổ bi”:*

Là một kĩ thuật dùng trong thảo luận nhóm, trong đó học sinh chia thành hai nhóm ngồi theo hai vòng tròn đồng tâm như hai vòng của một ổ bi và đối diện nhau để tạo điều kiện cho mỗi học sinh có thể nói chuyện lần lượt với các học sinh ở nhóm khác.

Cách thực hiện: Khi thảo luận, mỗi học sinh ở vòng trong sẽ trao đổi với học sinh đối diện ở vòng ngoài. Đây là dạng đặc biệt của phương pháp luyện tập đối tác. Sau một ít phút thì học sinh vòng ngoài ngồi yên, học sinh vòng trong chuyển chỗ theo chiều kim đồng hồ, tương tự như vòng bi quay, để luôn hình thành các nhóm đối tác mới.

* *Kĩ thuật “tia chớp”:*

Là một kĩ thuật huy động sự tham gia của các thành viên đối với một câu hỏi nào đó, hoặc nhằm thu thông tin phản hồi để cải thiện tình trạng giao tiếp và không khí học tập trong lớp, thông qua việc các thành viên lần lượt nêu ngắn gọn và nhanh chóng (nhanh như tia chớp) ý kiến của mình về một câu hỏi hoặc tình trạng vấn đề.

Quy tắc thực hiện: Có thể áp dụng bất cứ thời điểm nào; lần lượt từng người nói suy nghĩ của mình về một câu hỏi đã thoả thuận (Ví dụ: bạn có hứng thú với chủ đề này không?); mỗi người chỉ nói ngắn gọn 1 – 2 câu ý kiến của mình; chỉ thảo luận khi tất cả đã nói xong ý kiến.

3. Câu hỏi tự đánh giá

- 1) Bạn hãy nêu các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và nêu những thuận lợi, khó khăn khi vận dụng các phương pháp đó.
- 2) Bạn hãy liệt kê các kĩ thuật dạy học tích cực có thể vận dụng trong tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Những kĩ thuật dạy học tích cực nào bạn thường sử dụng nhiều nhất? Vì sao?

Nội dung 4

THỰC HÀNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Hoạt động: Thiết kế một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở.

1. Nhiệm vụ

Đây là hoạt động thực hành, bạn hãy đặt mình vào vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp để tổ chức một hoạt động. Bạn hãy suy nghĩ, ôn lại những phần đã học. Bạn cần tra cứu thêm thông tin và tài liệu liên quan, tổng kết kinh nghiệm và những trải nghiệm của bạn trong thực tế để giải quyết bài tập dưới đây:

Bạn hãy thiết kế một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cụ thể và trình bày các bước bạn sẽ tổ chức thực hiện hoạt động đó như thế nào.

2. Thông tin phản hồi

* *Thiết kế hoạt động*

Muốn tổ chức một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có hiệu quả, yêu cầu bắt buộc đối với giáo viên chủ nhiệm là phải thiết kế hoạt động. Đây là yêu cầu có tính nguyên tắc như đối với việc *soạn giáo án* trước khi lên lớp dạy học. Cụ thể, yêu cầu thiết kế một hoạt động gồm các bước sau:

- Bước 1: Lựa chọn và đặt tên cho hoạt động.

Thực tế, có thể lấy ngay tên hoạt động đã được gợi ý trong chương trình và sách. Tuy nhiên, tùy thuộc vào khả năng và điều kiện cụ thể của lớp, của trường mà có thể lựa chọn một tên khác cho hoạt động, hoặc cũng có thể chọn một hoạt động khác nhưng phải bám sát chủ điểm của hoạt động và phải nhằm thực hiện mục tiêu của chủ điểm, tránh đi lạc hướng sang chủ điểm khác của tháng khác.

- Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động.

Sau khi chọn được tên cho hoạt động, cần xác định rõ mục tiêu của hoạt động nhằm giáo dục cho học sinh những gì về kiến thức, thái độ, kĩ năng.

- Bước 3: Xác định nội dung và hình thức hoạt động.

Cần liệt kê đầy đủ những nội dung của hoạt động và có thể lựa chọn các hình thức hoạt động tương ứng. Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức thể hiện.

- Bước 4: Công tác chuẩn bị.

Trong bước này, giáo viên phải:

- + Dự kiến được nội dung công việc, hình dung được tiến trình hoạt động
- + Dự kiến những phương tiện gì cần cho hoạt động.
- + Dự kiến sẽ giao những nhiệm vụ gì cho đối tượng nào, thời gian phải hoàn thành là bao lâu.
- + Bản thân giáo viên sẽ làm những việc gì để thể hiện sự tương tác tích cực giữa thầy và trò.

- Bước 5: Tiến hành hoạt động.
 Có thể hình dung khi thiết kế bước tiến hành hoạt động như xây dựng một kịch bản cho học sinh thể hiện. Do đó, cần sắp xếp một quy trình tiến hành hợp lý, phù hợp với khả năng của học sinh.
 Trong bước tiến hành hoạt động, học sinh hoàn toàn làm chủ trong bước này. Các em hoàn toàn tự quản điều khiển hoạt động. Giáo viên chỉ là người tham dự, quan sát và chỉ xuất hiện khi thật cần thiết.
- Bước 6: Kết thúc hoạt động.
 Bước này cũng do học sinh hoàn toàn làm chủ. Có nhiều cách kết thúc, khi thiết kế bước này, giáo viên có thể gợi ý các dự kiến để học sinh lựa chọn cách kết thúc sao cho hợp lý, tránh nhàm chán và tẻ nhạt.
- Bước 7: Đánh giá kết quả hoạt động.
 Đánh giá là dịp để học sinh tự nhìn lại quá trình tổ chức hoạt động của mình từ chuẩn bị, tiến hành hoạt động đến đánh giá kết quả hoạt động. Có nhiều hình thức đánh giá như:
 - + Nhận xét chung về ý thức tham gia của mọi thành viên trong tập thể.
 - + Viết thu hoạch sau hoạt động nhằm tìm hiểu mức độ nhận thức vấn đề của học sinh.
 - + Dùng câu hỏi trắc nghiệm để đánh giá thái độ của học sinh về một vấn đề nào đó của hoạt động.
 - + Thông qua sản phẩm hoạt động.
 Giáo viên cần thực hiện và vận dụng theo quy trình hợp lý để bản thiết kế hoạt động đạt được những kết quả cụ thể. Điều đó sẽ tạo được hứng thú cho học sinh, giúp các em có thêm kinh nghiệm thực hiện với vai trò là chủ thể hoạt động.
 - * Quy trình tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở:
 Thực hiện chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở, người giáo viên chủ nhiệm có vai trò rất quan trọng. Giáo viên chủ nhiệm vừa là người định hướng, vừa là “cố vấn” giúp học sinh tổ chức các hoạt động có hiệu quả. Có thể hình dung các bước của quy trình tổ chức sau đây:
 - Bước 1: Chuẩn bị hoạt động.

Hiệu quả của các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phụ thuộc phần lớn vào giai đoạn chuẩn bị, trong bước này, cả giáo viên và học sinh cũng tham gia hoạt động chuẩn bị. Muốn vậy, giáo viên phải:

- + Lựa chọn nội dung và hình thức hoạt động. Mỗi hoạt động có nội dung riêng của nó, có hoạt động thì nội dung khá dài, song có những hoạt động thì nội dung lại rất ngắn gọn. Vì vậy, tùy theo mức độ dài ngắn, độ khó hay dễ, độ cập nhật với bối cảnh xã hội hay chỉ là những nội dung đời thường... mà giáo viên quyết định chọn hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nào là phù hợp. Để làm được điều này, giáo viên phải:
 - Làm rõ những nội dung cần thiết cho hoạt động. Trên cơ sở đó định hướng cho học sinh sưu tầm, tìm hiểu, tập hợp thông tin từ nhiều nguồn khác nhau nhằm bổ sung cho hoạt động phong phú hơn
 - Nội dung hoạt động phải gắn với yêu cầu của thực tiễn nhà trường, địa phương, đất nước.
 - Nội dung hoạt động phải phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, phù hợp với nhu cầu, hứng thú của học sinh.
- + Vạch kế hoạch, thời gian chuẩn bị, thời gian tiến hành hoạt động (thời gian chuẩn bị dài hay ngắn tùy theo yêu cầu của hoạt động cụ thể).
- + Dự kiến được nội dung công việc, hình dung được tiến trình hoạt động, những công việc phải chuẩn bị và phân công cụ thể lực lượng tham gia chuẩn bị.
- + Dự kiến sẽ giao những nhiệm vụ gì cho đối tượng nào, thời gian phải hoàn thành là bao lâu...
- + Bản thân giáo viên sẽ làm những việc gì để thể hiện sự tương tác tích cực giữa thầy và trò trong bước chuẩn bị này.
- + Về phía học sinh, khi được giao nhiệm vụ sẽ chủ động bàn bạc cách thực hiện trong tập thể lớp. Các em phải chỉ ra được những việc phải làm, phân công rõ ràng, đúng người đúng việc.
- + Dự kiến các tình huống xảy ra trong quá trình tiến hành hoạt động và cách ứng xử, giải quyết.
- + Tranh thủ sự phối hợp, giúp đỡ của các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài trường (nếu cần).
- + Đôn đốc, kiểm tra và hoàn tất giai đoạn chuẩn bị.

Tóm lại, quá trình chuẩn bị cho hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nên mở rộng, phát huy tính dân chủ, khuyến khích học sinh cùng tham gia

bàn bạc, trao đổi, sáng tạo, tìm ra những hình thức sinh động, bổ sung hoặc điều chỉnh nội dung hoạt động cho phù hợp với điều kiện và khả năng thực hiện của học sinh, của lớp.

– **Bước 2: Tiến hành hoạt động.**

Giáo viên chủ nhiệm giao cho học sinh hoàn toàn làm chủ trong bước này. Do đó cần sắp xếp một quy trình tiến hành hợp lý, phù hợp với khả năng của học sinh. Cần lưu ý một nguyên tắc ở bước này là: phát huy khả năng tự quản, tính sáng tạo của học sinh, giáo viên chỉ giữ vai trò cố vấn, chỉ xuất hiện khi thật cần thiết giúp các em xử lý các tình huống giáo dục nảy sinh trong hoạt động, giúp các em điều chỉnh hoạt động cho hợp lý hơn.

– **Bước 3: Kết thúc hoạt động.**

Kết thúc hoạt động, cán bộ lớp hoặc người điều khiển hoạt động nhận xét về kết quả hoạt động, ý thức, thái độ tham gia của các tổ, nhóm hoặc cá nhân, biểu dương hoặc nhắc nhở, rút kinh nghiệm những mặt còn yếu... Tùy vào hoạt động cụ thể mà có thể kết thúc với những hình thức sáng tạo, hấp dẫn hơn như cho học sinh tự đánh giá nhận xét kết quả hoạt động (kĩ thuật trình bày 1 phút)... Hoặc có thể giáo viên tham gia để nhắc nhở, động viên học sinh làm tốt hơn.



D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hà Nhật Thăng – Nguyễn Dục Quang – Lê Thanh Sứ, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 6, 7, 8, 9*, NXB Giáo dục, 2002 – 2005.
2. Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên) và các tác giả, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở*, NXB Giáo dục, 1999.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên: Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, 2005.
4. Đặng Thành Hưng, *Tương tác hoạt động thầy – trò trên lớp học*, NXB Giáo dục, 2005.
5. Nguyễn Dục Quang – Lê Thanh Sứ – Nguyễn Thị Kỹ, *Những tình huống giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm lớp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.
6. Nguyễn Dục Quang – Ngô Quang Quế, *Giáo trình Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (dùng cho sinh viên CĐSP)*, NXB Đại học Sư phạm, 2007.
7. Giang Quân (Biên dịch), *Những phương pháp giáo dục hiệu quả trên thế giới*, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2006.
8. Nguyễn Thị Thành, *Một số biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh trung học phổ thông*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, 2005.
9. *Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học* (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
10. *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
11. Hà Nhật Thăng (Chủ biên), *Phương pháp công tác của người giáo viên chủ nhiệm ở trường trung học phổ thông*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.
12. Hà Nhật Thăng (Chủ biên), *Hoạt động giáo dục ở trường trung học cơ sở*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001.

13. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên chu kì III (2004 – 2007): Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp* (Quyển 1), NXB Giáo dục, 2005.
14. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên chu kì III (2004 – 2007): Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp* (Quyển 2), NXB Giáo dục, 2007.
15. *Một số vấn đề đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trung học cơ sở*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2008.
16. *Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục trung học cơ sở về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007.